

## RIFAPENTINE và ISONIAZID RIFAPENTINE and ISONIAZID

Rifapentine và isoniazid là hai loại thuốc trụ sinh (kháng sinh) được cho dùng chung với nhau để trị tình trạng nhiễm trùng lao ngầm (không bộc phát hay đang ẩn náu) và để ngăn ngừa tình trạng nhiễm trùng này phát thành bệnh TB (Lao).

### Tôi dùng thuốc này như thế nào? (How should I take this?)

- Rifapentine và isoniazid được cho dùng mỗi **TUẦN MỘT LẦN** trong 12 tuần (tổng cộng 12 liều).
- Các loại thuốc viên này là thuốc uống và phải uống trước mặt một chuyên viên chăm sóc sức khỏe. Đây là Phương Pháp Trị Liệu Phòng Ngừa Quan Sát Trực Tiếp (Directly Observed Preventative Therapy (DOPT)).
- Nên ăn nhẹ (chẳng hạn như trà và bánh mì nướng) khi uống thuốc viên này để đỡ đau bụng.

### Nếu tôi bỏ lỡ một liều, một kỳ hẹn hoặc đến phòng khám thì sao? (What should I do if I miss a dose, appointment, or visit?)

- Điều quan trọng là quý vị nhận được tất cả những liều đã kê toa của mình. Để lỡ hoặc bỏ một liều có thể làm giảm đi mức độ hiệu quả của phương pháp trị liệu này.
- **Nếu quý vị không nhận được một liều thuốc, hãy nói chuyện với chuyên viên chăm sóc sức khỏe về TB càng sớm càng tốt để được chỉ dẫn phải làm sao khi bỏ lỡ một liều.**

### Có việc gì tôi nên tránh khi dùng thuốc này hay không? (Is there anything I should avoid when taking this?)

- Tốt nhất là tránh rượu để giới hạn các vấn đề về gan.
- Nếu có dùng thuốc antacids có chứa chất nhôm hoặc magnesium, hãy uống thuốc đó ít nhất là **1 giờ sau khi** uống isoniazid.

Trước khi dùng **RIFAPENTINE và ISONIAZID**, nhớ cho bác sĩ, y tá, hoặc dược sĩ biết về tất cả các loại thuốc (kể cả thuốc không cần toa bác sĩ) quý vị đang dùng. **ĐỪNG** bắt đầu dùng một loại thuốc mới nếu chưa hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ.

### Cách trị liệu này có thể có một số tác dụng phụ nào? (What are some possible side effects of this treatment?)

- các phản ứng vì quá mẫn (sốt, nhức đầu, chóng mặt, đau nhức bắp thịt, bệnh như cúm, da nổi đỏ, hoặc phản ứng da)
- các vấn đề dạ dày (buồn nôn, ói mửa, tiêu chảy, biếng ăn)
- mệt mỏi hoặc yếu ớt bất thường
- nước tiểu đậm màu (màu cola hoặc trà)

- vàng da hoặc vàng trông trắng mắt
- bàn tay hoặc bàn chân có cảm giác như phỏng, lẩn tẩn nhột nhột như kim châm, hoặc tê bại
- Thuốc này có thể làm ra nước mắt, nước bọt, đàm rãi, mồ hôi, nước tiểu, phân, sữa mẹ, làm da, răng và lưỡi có màu đỏ cam. Tình trạng này vô hại nhưng có thể làm đổi màu vĩnh viễn kính áp tròng mềm và răng giả.

**Hãy cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe TB biết nếu quý vị có bất cứ triệu chứng nào nói trên hoặc bất cứ gì khác bất thường.**

### **Tôi cần biết gì khác về việc dùng rifapentine và isoniazid? (What else do I need to know about taking rifapentine and isoniazid?)**

- Điều quan trọng là quý vị đi thử tất cả **những loại thử nghiệm ở phòng thí nghiệm** do bác sĩ của quý vị yêu cầu và đến, hoặc sẵn sàng cho, tất cả các buổi hẹn với bác sĩ hoặc y tá.
- Hãy cho bác sĩ hoặc y tá biết nếu quý vị **có thai**, dự định có thai, hoặc nếu quý vị muốn cho con **bú sữa mẹ**.
- Rifapentine có thể giảm bớt mức độ hiệu quả của thuốc ngừa thai. Hãy dùng một phương pháp ngừa thai khác (phương pháp ngăn chặn như bao cao su/màng chắn). Hãy tiếp tục dùng phương pháp ngăn chặn trong ít nhất 28 ngày sau khi ngưng rifapentine. Thu ngắn số ngày không có kích thích tố của thuốc uống ngừa thai xuống 4 ngày.
- Pyridoxine (Vitamin B6) được kê toa với cách điều trị này để ngừa phỏng, lẩn tẩn nhột nhột như kim châm, hoặc tê bại ở bàn tay hoặc bàn chân.

### **Tôi gọi đi đâu nếu tôi có bất cứ thắc mắc nào khác? (Where do I call if I have any other questions?)**

Chuyên Viên Chăm Sóc TB: \_\_\_\_\_

Phòng Dịch Vụ TB Vancouver: 604-707-2692

Phòng Dịch Vụ TB New Westminster: 604-707-2698

Các Dịch Vụ Thuốc Chủng và Dược Phòng BCCDC: 604-707-2580